

Số: 01/BC - TGD

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

I/ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

1. Báo cáo tình hình SXKD năm 2025

Năm 2025, tình hình kinh tế trong nước và quốc tế tiếp tục diễn biến phức tạp, chịu tác động đồng thời từ suy giảm kinh tế toàn cầu, biến động địa chính trị, giá nhiên liệu và chi phí logistics duy trì ở mức cao, cùng với áp lực cạnh tranh ngày càng tăng trong ngành vận tải. Sức mua của nền kinh tế suy giảm; thu nhập người lao động tuy có cải thiện nhưng không theo kịp mức tăng giá các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu. Phần lớn các khách hàng lớn của Công ty không hoàn thành kế hoạch sản xuất – kinh doanh, ghi nhận tăng trưởng âm, dẫn đến biên lợi nhuận của Công ty bị thu hẹp so với các năm trước.

Trong bối cảnh đó, nền kinh tế vĩ mô trong nước vẫn giữ được sự ổn định tương đối, lạm phát được kiểm soát, chính sách tiền tệ được điều hành theo hướng hỗ trợ tăng trưởng, mặt bằng lãi suất duy trì ở mức hợp lý, đầu tư công được đẩy mạnh và hoạt động xuất nhập khẩu từng bước phục hồi. Các yếu tố này đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất – kinh doanh nói chung và lĩnh vực vận tải, logistics nói riêng từng bước cải thiện so với năm 2024.

Đối với Công ty, trong 6 tháng đầu năm 2025, hoạt động sản xuất – kinh doanh tiếp tục chịu ảnh hưởng từ sự sụt giảm đơn hàng, áp lực chi phí vận hành và sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường. Trước tình hình đó, Ban Điều hành đã chủ động triển khai các giải pháp điều chỉnh chiến lược kinh doanh, tối ưu và nâng cao năng xuất tổ chức vận hành đội xe, tăng cường kiểm soát chi phí, củng cố và tăng cường mối quan hệ hợp tác với các khách hàng truyền thống, khai thác mở rộng các chân hàng truyền thống. Nhờ đó, hoạt động của Công ty cơ bản được duy trì ổn định, hạn chế tối đa các tác động tiêu cực từ thị trường.

Từ nửa cuối năm 2025, thị trường vận tải có những chuyển biến tích cực hơn; sản lượng vận chuyển tăng trở lại, hiệu quả khai thác phương tiện được cải thiện, doanh thu và dòng tiền của Công ty có xu hướng tăng so với cùng kỳ. Kết quả này đã góp phần bù đắp những khó khăn trong giai đoạn đầu năm, đảm bảo việc làm và thu nhập tương đối ổn định cho người lao động, đồng thời tạo nền tảng quan trọng để Công ty củng cố năng lực vận hành, nâng cao hiệu quả quản trị và chuẩn bị cho kế hoạch phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

Kết quả hoạt động SXKD năm 2025:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025
1	Tổng doanh thu thực hiện	Triệu đồng	638.163	706.220
2	Sản lượng	Tấn	2.309.864	2.622.553
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	9.454	8.593

Khó khăn và thuận lợi trong năm 2025

Trong năm 2025, hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, phản ánh rõ đặc thù và áp lực chung của ngành vận tải:

- **Sự mất cân đối về sản lượng hàng hóa** giữa các thời điểm trong tháng và trong năm vẫn diễn ra phổ biến, dẫn đến tình trạng phương tiện có thời điểm thiếu việc làm nhưng có giai đoạn tăng đột biến. Điều này gây áp lực lớn cho công tác tổ chức sản xuất, điều hành đội xe, tiềm ẩn rủi ro mất an toàn và ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ khi không thể đáp ứng đầy đủ nhu cầu vận chuyển của khách hàng trong các thời điểm cao điểm.
- **Khu vực TP. Hồ Chí Minh** là thị trường trọng điểm của Công ty nhưng tiếp tục gặp nhiều khó khăn, mảng **vận tải đa phương thức sụt giảm mạnh**, do áp lực cạnh tranh trực tiếp từ các hãng tàu nên nhiều thời điểm hiệu quả hoạt động âm, cùng với việc khách hàng thường xuyên điều chỉnh luồng hàng, kế hoạch vận chuyển. Hoạt động sản xuất vận tải ô tô chủ yếu sử dụng năng lực từ Công ty, không thể khai thác được năng lực của xã hội trong bối cảnh hàng hoá tăng giảm bất bình hành, rất khó khăn trong việc xoay sở đáp ứng khách hàng.
- **Thiếu hụt nguồn nhân lực lái xe** vẫn là vấn đề lớn và kéo dài tại hầu hết các đơn vị và đó là tình trạng chung của toàn bộ ngành Vận tải. Nhiều chi nhánh rơi vào tình trạng thiếu hụt nghiêm trọng trong từng thời điểm, buộc Công ty phải điều chỉnh tăng thu nhập, chính sách đãi ngộ để giữ chân và thu hút lao động, qua đó làm gia tăng chi phí sản xuất, hiệu quả sụt giảm.
- Công tác **an toàn giao thông** luôn được Công ty chú trọng triển khai bằng nhiều biện pháp; tuy nhiên, do đặc thù hoạt động vận tải đường bộ, trong năm vẫn phát sinh các vụ va chạm, tai nạn giao thông, dù số lượng đã giảm so với năm trước nhưng vẫn gây áp lực lớn trong công tác quản lý, xử lý và khắc phục hậu quả.
- **Tình hình tài chính của Công ty gặp nhiều áp lực:** doanh thu lớn nhưng nhu cầu đầu tư phương tiện, thiết bị, mở rộng năng lực khai thác ngày càng tăng; công nợ .. khiến Công ty thường xuyên sử dụng tối đa hạn mức vay ngân hàng, phải linh hoạt xoay xở dòng tiền để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.
- **Giá cước vận chuyển liên tục chịu áp lực giảm** do khách hàng tổ chức đấu thầu, tái ký hợp đồng hàng năm với yêu cầu giảm giá. Trong bối cảnh biên lợi nhuận đã mỏng, việc tiếp tục giảm giá để giữ thị phần khiến hiệu quả sản xuất – kinh doanh ngày càng bị

bào mòn. Thực tế, nếu không chấp nhận giảm giá theo yêu cầu của khách hàng, Công ty rất khó duy trì và bảo vệ thị phần trước sự cạnh tranh gay gắt trong ngành.

- Mặc dù doanh thu duy trì ở mức cao, nhưng **hiệu quả kinh doanh chưa đạt kỳ vọng**, dẫn đến thu nhập của người lao động hiện nay chỉ ở mức trung bình – thấp so với mặt bằng chung, ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống, tâm lý và tinh thần của đội ngũ CBCNV.

- **Thiên tai, bão lũ** trong năm tiếp tục ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động vận tải, đặc biệt tại khu vực Miền Trung và Miền Bắc, bão lũ và ngập lụt làm gián đoạn tuyến đường, kéo dài thời gian vận chuyển, phát sinh chi phí và rủi ro.

- **Chi phí vật tư, phụ tùng, bảo dưỡng sửa chữa phương tiện** tiếp tục tăng cao, làm gia tăng chi phí sản xuất, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- **Việc thực hiện quy định kiểm soát thời gian lái xe**, cùng với yêu cầu kiểm soát nghiêm ngặt từ các khách hàng lớn (như Heineken...), buộc Công ty phải điều chỉnh phương thức tổ chức vận hành, giảm thời gian khai thác của lái xe và phương tiện.

- **Công tác hạch toán, kế toán** theo các quy định mới của Pháp luật là rất khó khăn và bất cập so với tình hình thực tế.

Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, nhưng với sự đoàn kết, nỗ lực và tinh thần trách nhiệm cao của tập thể CBCNV và Ban điều hành, Công ty đã từng bước biến thách thức thành cơ hội:

- Chủ động thích ứng với biến động thị trường, linh hoạt trong điều hành sản xuất, tối ưu hóa nguồn lực.

- Không ngừng mở rộng, phát triển các chân hàng mới song song với việc củng cố các khách hàng chủ lực, tạo nguồn việc làm ổn định hơn cho đội xe.

- Uy tín và thương hiệu của Công ty ngày càng được khẳng định trên thị trường vận tải – logistics, trở thành đối tác tin cậy của nhiều khách hàng lớn, qua đó tạo lợi thế cạnh tranh và sức hút trên thị trường.

Cụ thể ở các mảng sản xuất chủ lực của Công ty như sau:

1.1. Vận tải đường bộ:

- Doanh thu Vận tải Đường bộ đạt 632,450 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch, trong đó Vận tải Ô tô xe của Công ty đạt: 421,296 tỷ đồng, Đại lý Vận tải Đường bộ đạt: 211,154 tỷ đồng.

- Chỉ tiêu đại lý vận tải đường bộ đóng góp gần 33,38% Doanh thu Vận tải Đường bộ, tương đương với tỷ lệ phương tiện đi thuê ngoài. Hiện tỷ lệ phương tiện thuê ngoài ngày một giảm, nguyên nhân do chất lượng phương tiện của nhà cung ứng không đáp ứng được yêu cầu của khách hàng, năng lực đội xe của nhà cung ứng không được nâng lên sau mỗi năm.

1.2. Vận tải đa phương thức:

Doanh thu đường biển đạt 35,052 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch đề ra.

Mảng vận tải đa phương thức trong thời gian qua vẫn trong tình trạng cạnh tranh khốc liệt, gần như đây là mảng do các hãng tàu làm chủ tình hình, các đơn vị làm đại lý hàng tàu gần như khó có cơ hội cạnh tranh trong các gói thầu. Tuy nhiên, Công ty xác định vẫn phải giữ vững mảng dịch vụ chủ lực, đảm bảo cung cấp cho khách hàng dịch vụ tổng thể, tạo dựng lợi thế cạnh tranh đặc thù mà hãng tàu không có được, chờ cơ hội thuận lợi để phát triển ngày một tốt hơn.

1.3. Công tác thuê kho và vận hành kho:

Doanh thu 38,718 tỷ đồng, đạt 107% kế hoạch đề ra. Công tác kho vận được duy trì ổn định, tuy nhiên hiệu quả đạt được còn khá thấp do ảnh hưởng của hai hệ thống kho DC đang vận hành cho Coca Cola, doanh thu cao nhưng hiệu quả còn khá khiêm tốn nên ảnh hưởng lớn đến tỷ suất lợi nhuận của mảng dịch vụ này.

2. Công tác quản trị và triển khai các nhiệm vụ đề ra trong năm 2025.

2.1. Tài chính kế toán

Công tác quản lý tài chính, kế toán được kiểm soát chặt chẽ, cập nhật đầy đủ, chính xác, minh bạch, hạch toán chi phí theo đúng quy định hiện hành. Kết thúc năm tài chính, Công ty tiếp tục ký hợp đồng với Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC để kiểm toán báo cáo tài chính, đây là đơn vị đã kiểm toán BCTC những năm trước.

Công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ vẫn từng bước được cải thiện. Đẩy nhanh tốc độ thu hồi chứng từ, đối chiếu cước và xuất hóa đơn để tăng vòng quay của vốn & giảm chi phí lãi vay.

2.2. Công tác tổ chức nhân sự - các chế độ đối với người lao động:

Công tác tổ chức bộ máy nhân sự của Công ty tiếp tục được rà soát, sắp xếp theo hướng tinh gọn, phù hợp với chủ trương tối ưu hóa nguồn lực, phát huy tối đa năng suất lao động. Nhờ đó, hiệu quả sản xuất – kinh doanh từng bước được nâng cao, thể hiện rõ qua việc doanh thu và sản lượng vận chuyển tăng trưởng theo tháng, theo năm, trong khi số lượng lao động gián tiếp cơ bản được giữ ổn định.

** Thống kê tình hình nhân sự:*

Tổng số nhân sự toàn công ty: 613 người

+ Trong đó bộ phận quản lý gián tiếp: 106 người;

+ Công nhân, bốc xếp, giao nhận, lái xe lao động trực tiếp: 507 người.

- Số lượng nhân sự tuyển dụng mới: 218 người.

- Số lượng nghỉ việc: 205 người
- Mức thu nhập bình quân của người lao động: 15 triệu đồng/tháng.
- Các chế độ tiền lương, thưởng, chế độ phúc lợi của người lao động được quan tâm, thực hiện đầy đủ theo quy định, trả lương đúng thời hạn, đảm bảo đời sống cho người lao động yên tâm công tác.
- Thực hiện các chế độ BHXH: Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động, giải quyết các chế độ bảo hiểm cho người lao động theo đúng quy định đảm bảo quyền lợi của người lao động.

2.3. Công tác về đầu tư năm 2025.

- Đầu tư phương tiện:

Tổng số đầu tư năm 2025: 94,6 tỷ đồng cụ thể như sau:

TT	Hạng mục đầu tư		Số lượng	Tổng tiền (có VAT)	Phí trước bạ	Vay ngân hàng - CTTC		Vốn đối ứng Công ty
	Phương tiện	Nhãn Hiệu				Số tiền cho vay	Ký quỹ	
							Số tiền	
1	Xe tải thùng 18 tấn	Chenglong	38	94,633,100,000	1,980,520,000	77,466,902,414	2,289,239,581	21,435,957,167
2	Xe tải 2.5 tấn	KIA	1					
3	Xe tải 3.5 tấn	Thaco	1					
4	Mooc 48"	CIMC	5					
5	Vỏ cont cải tạo		5					
6	Xe đầu kéo	Chenglong	25					
7	Mooc 48"	CIMC	3					
8	Xe ô tô con	Toyota	1					
	Tổng cộng		79	94,633,100,000	1,980,520,000	77,466,902,414	2,289,239,581	21,435,957,167

Căn cứ vào tình hình sản xuất thực tế cũng như chủ trương định hướng, kế hoạch đầu tư của Công ty đề ra trong năm 2025, Ban điều hành đã đẩy mạnh công tác đầu tư phục vụ nhu cầu vận chuyển của khách hàng tăng trưởng hàng năm. Một mặt, Công ty thực hiện mục tiêu cơ cấu lại dàn phương tiện theo tiêu chuẩn mới, đảm bảo các yêu cầu tiêu chuẩn xe đúng quy định của khách hàng và Pháp luật hiện hành.

2.4. Công tác thị trường:

Năm 2025 có thể đánh giá là một năm tích cực của Công ty trong việc duy trì và mở rộng thị phần khách hàng truyền thống. Trong năm, Công ty đã khai thác và ký kết hợp đồng

vận chuyển với khách hàng Bia Sài Gòn, đồng thời tiếp tục duy trì vai trò là đơn vị cung cấp dịch vụ vận tải cho nhiều khách hàng lớn như Heineken, Coca-Cola, YCH, CJ Gemadept, PepsiCo, Masan và Castrol BP.

Việc duy trì và mở rộng hợp tác với các khách hàng có thương hiệu lớn đã góp phần quan trọng giúp Công ty ổn định sản lượng vận chuyển, củng cố uy tín và từng bước khẳng định vị thế của Công ty trong lĩnh vực vận tải và logistics.

2.5. Công tác kỹ thuật vật tư:

Năm 2025, toàn bộ đội xe được chăm sóc bảo dưỡng định kỳ đúng quy định, đảm bảo các xe hoạt động ổn định, nhiều xe hoạt động trên 10 năm nhưng tình trạng kỹ thuật rất tốt, đây là kết quả của quá trình chăm sóc, bảo dưỡng sửa chữa phương tiện của Công ty chúng ta đang thực hiện rất bài bản.

2.6. Công tác an toàn sản xuất:

Công tác an toàn của công ty luôn được chú trọng, đây là yếu tố quan trọng được quan tâm hàng đầu trong sản xuất. Hiện nay công ty đã có Ban An toàn chuyên trách, triển khai công tác an toàn một cách bài bản, được khách hàng ghi nhận và đánh giá rất cao. Triển khai các hoạt động đào tạo, huấn luyện theo yêu cầu pháp luật. Triển khai các hoạt động đào tạo nội bộ, các hoạt động đào tạo theo yêu cầu Khách hàng với các quy định về công tác an toàn. Triển khai các quy định, hoạt động an toàn bài bản hơn trong công tác an toàn vận hành: họp định kỳ đội xe, chia sẻ các kiến thức, thông tin an toàn định kỳ theo các kênh qua mail, app, zalo... nhằm nâng cao nhận thức an toàn CBCNV. Thực hiện đáp ứng các yêu cầu về an toàn, kiểm tra – audit hàng năm. Năm 2025 số vụ tai nạn giao thông xảy ra 50 vụ so với cùng kỳ năm 2024: 53 vụ, giảm 6% trong đó tai nạn nghiêm trọng năm 2025 - 5 người mất, năm 2024 - 6 người mất giảm 17%.

II/ Phương hướng nhiệm vụ năm 2026.

Bước sang năm 2026, tình hình kinh tế trong nước và quốc tế được dự báo tiếp tục tiềm ẩn nhiều biến động khó lường, chịu tác động đan xen từ biến động kinh tế toàn cầu, địa chính trị và áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng. Tuy nhiên, những tín hiệu phục hồi và động lực tăng trưởng tích cực của nền kinh tế trong nước đã và đang tạo nên tảng quan trọng, tạo đà cho tăng trưởng năm 2026.

Cùng với đó, môi trường thể chế tiếp tục được hoàn thiện, hạ tầng giao thông từng bước được đầu tư đồng bộ, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho hoạt động sản xuất – kinh doanh. Thu nhập xã hội có xu hướng cải thiện, sức mua và tiêu dùng dần phục hồi. Đây là những yếu tố thuận lợi để Công ty bước vào năm 2026 với quyết tâm mới, kỳ vọng đạt được những kết quả tích cực và bền vững hơn.

Để đưa ra định hướng phù hợp với bối cảnh tình hình thị trường, xã hội, trước tiên chúng ta đánh giá cơ bản những vấn đề rủi ro, khó khăn tiềm ẩn trong thời gian tới như sau:

1. Về thị trường và nhu cầu

- Nền kinh tế trong nước và quốc tế vẫn tiềm ẩn nhiều biến động khó lường; nhu cầu tiêu dùng và lưu chuyển hàng hóa có thể phục hồi không đồng đều giữa các ngành và khu vực.

- Áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng trong lĩnh vực vận tải – logistics, đặc biệt từ các doanh nghiệp có quy mô lớn, năng lực tài chính mạnh và mức độ ứng dụng công nghệ cao.

- **Tác động:** Có thể ảnh hưởng đến sản lượng vận chuyển, giá cước và biên lợi nhuận.

- **Định hướng, giải pháp:** Đa dạng hóa khách hàng, nâng cấp mở rộng dịch vụ cung cấp các giải pháp logistics tổng thể, tập trung vào các “chân hàng” chủ lực và khách hàng có tính ổn định cao.

2. Về chi phí và hiệu quả vận hành.

- Biến động giá nhiên liệu, chi phí sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện và chi phí nhân công có xu hướng tăng.

- Áp lực chi phí logistics đầu vào có thể ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh nếu không được kiểm soát tốt.

- **Tác động:** Làm gia tăng chi phí, thu hẹp lợi nhuận.

- **Định hướng, giải pháp:** Tăng cường quản trị chi phí nội bộ, tối ưu hành trình vận chuyển, thay thế phương tiện không phù hợp, kém hiệu quả đồng thời đầu tư phương tiện phù hợp, đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả vận hành.

3. Về an toàn sản xuất và phương tiện.

- Hoạt động vận tải tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông, sự cố kỹ thuật, rủi ro từ yếu tố con người và điều kiện hạ tầng giao thông.

- Việc mở rộng quy mô đội xe và thị trường có thể làm gia tăng mức độ rủi ro nếu công tác quản lý an toàn không theo kịp.

- **Tác động:** Ảnh hưởng đến con người, tài sản, uy tín thương hiệu và có thể phát sinh chi phí lớn.

- **Định hướng, giải pháp:** Triển khai đồng bộ các giải pháp an toàn, tăng cường đào tạo, kiểm soát kỹ thuật phương tiện, ứng dụng công nghệ hỗ trợ tài xế và giám sát chặt chẽ.

4. Về nguồn nhân lực.

- Thị trường lao động cạnh tranh, đặc biệt đối với lái xe, nhân sự kỹ thuật và nhân sự quản lý có kinh nghiệm.

- Nguy cơ thiếu hụt nhân sự chất lượng cao hoặc biến động nhân sự trong quá trình cơ cấu lại bộ máy.

- **Tác động:** Ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ và tính ổn định trong vận hành.

- **Định hướng, giải pháp:** Xây dựng chính sách đãi ngộ phù hợp, chú trọng đào tạo nội bộ, phát triển đội ngũ nhân sự kế cận.

5. Rủi ro pháp lý và tuân thủ.

- Các quy định pháp luật liên quan đến vận tải, an toàn giao thông, môi trường, thuế và hải quan có thể tiếp tục thay đổi.

- Yêu cầu tuân thủ ngày càng cao từ phía khách hàng và cơ quan quản lý nhà nước. Các chế tài áp dụng đối với những sai phạm rất nặng và có nhiều bất cập chưa phù hợp với thực tiễn.

Tác động: Phát sinh chi phí, rủi ro vi phạm nếu không cập nhật nắm bắt kịp thời.

Định hướng, giải pháp: Tăng cường công tác pháp chế, thiết lập các nguồn quỹ dự phòng rủi ro, tham gia một số sản phẩm bảo hiểm phù hợp, rà soát định kỳ việc tuân thủ, cập nhật kịp thời các quy định mới.

ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU ĐỀ RA TRONG NĂM 2026

Trên cơ sở đánh giá toàn diện bối cảnh, năng lực nội tại, cơ hội và rủi ro, Công ty xác định các định hướng và mục tiêu trọng tâm năm 2026 như sau:

1. Quan điểm điều hành

Trong bối cảnh thị trường vận tải – logistics năm 2026 được dự báo tiếp tục tiềm ẩn nhiều biến động, đặc biệt diễn biến tình hình giá nhiên liệu tăng đột biến do chiến tranh Trung Đông đang diễn ra. Công ty xác định tăng trưởng có chọn lọc, lấy **hiệu quả – an toàn – ổn định** làm trọng tâm.

Công ty không đặt mục tiêu mở rộng quy mô bằng mọi giá, mà tập trung nâng cao hiệu quả khai thác đội xe hiện hữu, kiểm soát rủi ro và củng cố nâng cao chất lượng dịch vụ đối với khách hàng, đặc biệt là khách hàng chiến lược.

2. Định hướng thị trường và khách hàng

- Duy trì và mở rộng hợp tác sâu rộng với khách hàng lớn, sản lượng ổn định, thiết lập các mối quan hệ khách hàng - đối tác chiến lược.

- Hạn chế các hợp đồng ngắn hạn, biên lợi nhuận thấp, rủi ro công nợ cao và kéo dài.

- Phát triển thị trường vận tải Quốc tế, hàng xuất nhập khẩu, đại lý khai báo hải quan, làm hàng đa phương thức.

- Nghiên cứu tham gia mảng kinh doanh thương mại, phân phối trực tiếp cho các khách hàng công ty đang hợp tác.

- Từng bước mở rộng dịch vụ logistics trọn gói (vận tải – kho vận – phân phối).

- Doanh thu tăng: **5-8%**.

3. Định hướng quản trị đội xe và vận hành

- Rà soát, tiếp tục cơ cấu chuẩn hoá lại đội xe, nhóm xe loại xe nào hiệu quả tốt tiếp tục phát triển, loại xe nào hiệu quả thấp triển khai thanh lý, ngay cả những xe mới đầu tư.

- Nâng cao mức quay vòng phương tiện, giảm tỷ lệ xe nằm bãi.

- Chuẩn hóa và siết chặt quy trình điều xe, tự động hoá công tác kiểm soát hành trình vận chuyển.

- Thiết lập ổn định các bãi đỗ xe trung tâm, các điểm đỗ xe vệ tinh, trucking hub trên các khu vực vùng miền.

4. Định hướng an toàn và tuân thủ

Công ty xác định an toàn vận hành là yếu tố cốt lõi, then chốt đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.

- Tăng cường đào tạo, giám sát lái xe; kiểm soát chặt tốc độ, hành trình, thời gian làm việc, chất lượng tuyển dụng đầu vào.
- Gắn chỉ tiêu an toàn với cơ chế đánh giá, khen thưởng, mức lương hiệu quả.

Chỉ tiêu định hướng 2026:

- Giảm số vụ tai nạn giao thông: $\geq 30\%$
- Tỷ lệ vi phạm ATGT nghiêm trọng (Tử vong): 0
- 100% lái xe được đào tạo an toàn định kỳ

5. Định hướng đầu tư và tài chính

- Đầu tư phương tiện theo nguyên tắc có chọn lọc – hiệu quả – phục vụ khách hàng chiến lược.
- Hạn chế đầu tư dàn trải, ưu tiên nâng cấp, thay thế phương tiện kém hiệu quả.
- Kiểm soát chặt dòng tiền và nghĩa vụ tài chính.

6. Định hướng công nghệ và quản trị.

- Hoàn thiện hệ thống quản lý đội xe, giám sát hành trình và chi phí.
- Chuẩn hóa dữ liệu vận hành theo tuyến, khách hàng và phương tiện.
- Hỗ trợ Ban điều hành và HĐQT ra quyết định dựa trên số liệu.

7. Định hướng nhân sự

- Ổn định lực lượng lái xe và cán bộ vận hành chủ chốt.
- Nâng cao năng lực đội ngũ quản lý trung gian.
- Xây dựng văn hóa kỷ luật, an toàn và trách nhiệm.

8. Định hướng chuyển đổi xanh và phát triển bền vững

- Nghiên cứu khảo sát đánh giá khả thi, đầu tư thí điểm dòng xe tải chạy điện vào hoạt động sản xuất.
- Xây dựng lộ trình thay thế phương tiện theo hướng hiện đại, tiết kiệm nhiên liệu và giảm phát thải.
- Triển khai theo nguyên tắc thận trọng, đảm bảo hiệu quả đầu tư và kiểm soát rủi ro.

III. Chỉ tiêu Kế hoạch đề ra trong năm 2026

TT	Chỉ tiêu	ĐV tính	Kế hoạch năm 2026
I	Doanh thu	Triệu đồng	739.000
1	Vận tải ô tô	Triệu đồng	440.000
2	Dịch vụ vận tải	Triệu đồng	258.000
3	Thuê kho và vận hành kho	Triệu đồng	41.000
II	Sản lượng	Tấn	2.800.000

1	Vận tải ô tô	Tấn	1.808.000
2	Dịch vụ vận tải	Tấn	931.000
3	Sản lượng vận hành kho	Tấn	61.000
III	Chỉ tiêu tài chính		
1	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	12.536
2	Thu nhập bình quân/năm	Triệu đồng	15.5
3	Vốn đầu tư	Triệu đồng	96.243

IV. Kế hoạch đầu tư năm 2026


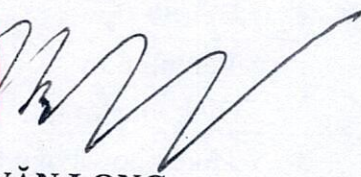
TT	Nội dung	Dự kiến tài chính (triệu đồng)
A	Danh mục đầu tư	
	Chi tiết theo Kế hoạch mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản, trang thiết bị năm 2026 đính kèm	
B	Nguồn vốn đầu tư	
	+ Vốn đối ứng Công ty	23.643
	+ Vốn vay ngân hàng	72.600

Trên đây là Báo cáo tổng kết kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và định hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 của Tổng Giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, Ban Điều hành sẽ bám sát diễn biến của thị trường, tình hình sản xuất kinh doanh và hoạt động thực tế của Công ty để kịp thời báo cáo Hội đồng quản trị, đồng thời chủ động đề xuất các giải pháp, phương án điều hành phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và bảo đảm lợi ích tốt nhất cho công ty và các cổ đông.

Ban Điều hành rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, cùng những ý kiến đóng góp quý báu và sự ủng hộ của Quý Cổ đông để Công ty có thêm động lực và nguồn lực thực hiện thành công các mục tiêu, định hướng đã đề ra trong năm 2026.

Xin trân trọng cảm ơn!


TỔNG GIÁM ĐỐC

BUI VĂN LONG